

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ GIÁO
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 73/2019/HS-ST
Ngày 15/11/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ GIÁO, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Lâm.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lê Thị Thùy Vân;

Ông Phạm Văn Cảnh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trương Thành Long - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo tham gia phiên tòa: Ông Trịnh Đình Phụng - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 75/2019/TLST-HS ngày 29 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 78/2019/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lê Quý H, sinh năm 1978 tại Thanh Hóa. Nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện Nông Công, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Quý H1, sinh năm 1952 và bà Đỗ Thị Xuân S (Đã chết); tiền án: 01 tiền án: Ngày 19/6/2000, bị Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xử phạt 18 năm tù về tội “Giết người”, “Cướp tài sản” và “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, chấp hành án đến ngày 16/7/2016 được tự do; tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/7/2019. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Bà Nguyễn Thị X, sinh năm 1962; có mặt
Nơi cư trú: Phường 3, quận Gò Vấp, TP. Hồ Chí Minh.
Tạm trú: Ấp B, xã A, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.

Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng:

Ông Nguyễn Văn N. Vắng mặt.

Ông Phạm Anh T. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 03/7/2019, Lê Quý H đi xe ô tô khách từ tỉnh Thanh Hóa vào tỉnh Bình Dương để tìm việc làm. Khoảng 20 giờ 10 phút ngày 05/7/2019, khi đi đến địa phận xã A, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương thì Hội xuống xe. Hội đi bộ trên đường ĐT 741 rồi vào quán cà phê Thanh Phương thuộc Ấp B, xã A, huyện Phú Giáo do bà Nguyễn Thị X làm chủ để uống nước. Trong lúc uống nước, Hội nói chuyện với bà X thì biết quán cà phê chỉ có một mình bà X. Hội và bà X thỏa thuận dịch vụ cạo gió giác hơi cho Hội với giá 400.000 đồng. Sau đó, bà X dẫn Hội vào phòng phía sau mở cửa cho Hội vào để chuẩn bị cạo gió giác hơi. Trong khi bà X đang chuẩn bị, Hội nghĩ bà X bán cà phê nên chắc trong người có tiền nên Hội liền nảy sinh ý định khống chế bà X để cướp tài sản. Ngay lúc này, Hội lấy trong túi quần ra 01 roi điện màu đen nhãn hiệu 928 TYPE bước đến khống chế bà X. Tay trái của Hội bóp cổ bà X, tay phải cầm roi điện dí vào ngực bà X bấm phát ra tia lửa điện. Bà X đẩy Hội ra và kêu lớn “cướp, cướp”. Do bị chống cự quyết liệt nên Hội thả bà X ra rồi bỏ chạy ra phía sau quán lẩn trốn. Nghe tiếng bà X kêu nên anh Nguyễn Văn N và anh Phạm Anh T cùng người dân xung quanh vây bắt được Hội và báo cho lực lượng Công an đến làm việc.

Tang vật thu giữ của Lê Quý H:

- 01 roi điện màu đen, nhãn hiệu 928 TYPE, Hội khai nhận mua qua mạng Internet trước đó, cất giấu trong người để phòng thân. Kết luận giám định số 3003/C09B, ngày 02/8/2019 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Mẫu vật gửi đến giám định là roi điện 928TYPE và nằm trong danh mục công cụ hỗ trợ. Công an huyện Phú Giáo đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Lê Quý H về hành vi tàng trữ, sử dụng trái phép công cụ hỗ trợ.

- 01 căn cước công dân số 038078002352 mang tên Lê Quý H; Số tiền 40.000 đồng; 01 đôi giày nhãn hiệu ASIA bằng vải màu xanh.

Về mặt dân sự: Bà Nguyễn Thị X làm đơn xin từ chối giám định thương tích, không có yêu cầu gì đối với Lê Quý H về mặt dân sự.

Tại bản Cáo trạng số 73/CT-VKSPG ngày 28/10/2019 truy tố bị cáo Lê Quý H về tội “Cướp tài sản” theo quy định tại các điểm d, h khoản 2 Điều 168 của Bộ luật Hình sự. Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu lời luận tội đối với bị cáo và giữ nguyên quan điểm truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất của vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ

trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tại các điểm d, h khoản 2 Điều 168, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lê Quý H từ 08 (Tám) năm tù đến 09 (Chín) năm tù và đề nghị xử lý về vật chứng như sau: Áp dụng Điều 45 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên: Tịch thu tiêu hủy 01 roi điện màu đen, nhãn hiệu 928 TYPE; trả cho bị cáo 01 căn cước công dân số 038078002352 mang tên Lê Quý H, số tiền 40.000 đồng, 01 đôi giày nhãn hiệu ASIA bằng vải màu xanh.

Phần tranh tụng tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến tranh luận, đồng ý với tội danh, mức hình phạt và xử lý về vật chứng mà vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị.

Trong lời nói sau cùng bị cáo ăn năn hối hận và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Giáo, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Lê Quý H không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Qua quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Lê Quý H khai nhận:

Ngày 05/7/2019, tại quán cà phê Thanh Phương thuộc Ấp B, xã A, huyện Phú Giáo, bị cáo đã dí roi điện vào người bị hại Nguyễn Thị X, tại nhà bếp của quán cà phê. Bị hại X chống cự quyết liệt và kêu la lớn nên bị cáo Hội thả Bị hại X ra rồi bỏ chạy ra ngoài. Bị cáo cho rằng chỉ dùng roi điện dí vào người chứ không có ý định giết. Tuy nhiên, tại phiên tòa đã chứng minh được bị cáo vào phòng nhà bếp, dí roi điện vào người bị hại, hai bên có xô đẩy nhau, bị hại truy hô và bị cáo đã bỏ chạy ra phía sau quán lần trốn và bị bắt quả tang. Biên bản khám xét trên thân thể bị hại lúc 01 giờ 40 phút ngày 06/7/2019 ghi nhận một vết trầy xước từ trên xuống ở vùng cổ dài 15 cm, rộng 01 cm. Lời khai nhận của bị cáo chỉ phù hợp với một phần lời khai của người bị hại và tại phiên tòa các chứng cứ phù hợp với nhau và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Từ đó, đã chứng minh được bị cáo đã có hành vi dùng vũ lực ngay tức khắc để

không chế bị hại tại phòng bếp quán của bị hại nhằm chiếm đoạt tài sản của bị hại. Bị cáo đã đủ tuổi, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Roi điện mà bị cáo sử dụng là công cụ hỗ trợ nằm trong danh mục cấm tàng trữ sử dụng. Đồng thời, vào năm 2000 bị cáo bị xử phạt về 3 tội, trong đó có 01 tội đặc biệt nghiêm trọng do cố ý, 01 tội rất nghiêm trọng do cố ý chưa được xóa án tích nhưng lại thực hiện tội phạm rất nghiêm trọng do cố ý nên lần phạm tội này bị cáo bị coi là tái phạm nguy hiểm. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp tài sản” theo điểm d, h khoản 2 Điều 168 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, bản Cáo trạng số 73/CT-VKSPG ngày 28/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo truy tố bị cáo Lê Quý H về tội “Cướp tài sản” theo các điểm d, h khoản 2 Điều 168 của Bộ luật Hình sự là đúng người đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, về nhận thức bị cáo biết việc dùng vũ lực bằng tay bóp cổ và dí roi điện vào người bị hại nhằm chiếm đoạt tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo không những xâm hại đến sức khỏe, quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác mà còn ảnh hưởng đến trật tự trị an trong khu vực. Để góp phần ổn định tình hình an ninh trật tự, giữ gìn nếp sống văn minh của địa phương, HĐXX xem xét quyết định áp dụng một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời nêu gương phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, HĐXX xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như sau:

+ Tình tiết tăng nặng: Không.

+ Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Phân luận tội và đề nghị mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo là phù hợp với hành vi, tính chất, tình tiết của vụ án và có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật nên HĐXX chấp nhận.

Trong phần tranh tụng tại phiên tòa, bị cáo cũng đã thừa nhận tội danh của mình nhưng mong HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội. Bị cáo xin HĐXX xem xét tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo. HĐXX xem xét cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ như phân tích nêu trên để bị cáo có cơ hội sớm trở về với xã hội.

[4] Về mặt dân sự: Bị hại Nguyễn Thị X không có yêu cầu gì đối với Lê Quý H về mặt dân sự nên HĐXX không đặt ra xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng:

- 01 roi điện màu đen, nhãn hiệu 928 TYPE, bị cáo Hội mua qua mạng Internet trước đó. Xét thấy, đây là công cụ phương tiện dùng vào việc phạm tội, là vật cấm tàng trữ lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 căn cước công dân số 038078002352 mang tên Lê Quý H; Số tiền 40.000 đồng; 01 đôi giày nhãn hiệu ASIA bằng vải màu xanh. Xét thấy, đây là giấy tờ và đồ dùng cá nhân của bị cáo Hội, không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho Hội.

[6] Về án phí: Bị cáo Lê Quý H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các điểm d, h khoản 2 Điều 168; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, các Điều 106, 135, 136, 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Lê Quý H phạm tội “Cướp tài sản”.

2. Về hình phạt: Áp dụng các điểm d, h khoản 2 Điều 168; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017

Xử phạt: Bị cáo Lê Quý H 08 (Tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05/7/2019.

3. Về việc xử lý vật chứng:

- Áp dụng khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 roi điện màu đen, nhãn hiệu 928 TYPE;

+ Trả lại cho bị cáo Lê Quý H 01 căn cước công dân số 038078002352 mang tên Lê Quý H, số tiền 40.000 đồng, 01 đôi giày nhãn hiệu ASIA bằng vải màu xanh.

(Thể hiện tại Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 29/10/2019 giữa cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Giáo với Chi cục THADS huyện Phú Giáo và Giấy nộp tiền vào tài khoản của Công an huyện Phú Giáo)

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Lê Quý H phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo, bị hại có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Phú Giáo;
- Công an huyện Phú Giáo;
- Chi cục THADS huyện Phú Giáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hữu Lâm

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

